

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 23/08/2026 ĐẾN NGÀY 01/09/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 23-01/9, chịu ảnh hưởng chủ yếu của phía nam dải HTNĐ có trục khoảng 18-21 độ Vĩ Bắc nối với XTNĐ hoạt động trên Biển Đông sau có xu hướng nâng trục dần lên phía Bắc; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao Cận nhiệt đới hoạt động ổn định, từ khoảng ngày 25/8 hoạt động mạnh và lấn về phía Tây.
Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 23-28/8, ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi; khả năng từ ngày 29/8 nền nhiệt độ có xu hướng giảm, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Ngày 23/08/2026							Đêm 23/08/2026							24/08/2026						25/08/2026					
	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	37	0	30	SSW	3	45		28	0	30	SSW	2	85		28	37	25	SSW	2		28	37	25	SSW	2	
Cẩm Lệ	37	0	30	SSW	2	50		28	0	35	SSW	2	82		28	37	30	SSW	2		27	36	40	SSW	2	
Sơn Trà	36	0	40	SSW	3	52		27	0	30	SSW	3	84		27	36	35	SSW	3		26	35	40	SW	3	
Hòa Khánh	37	0	35	SW	2	50		28	0	30	SW	2	80		28	37	35	SW	2		26	37	40	SW	2	
Ngũ Hành Sơn	37	0	30	SW	4	52		28	0	40	SW	3	85		28	37	35	SW	3		25	35	40	SW	3	
Hòa Tiến	37	0	25	SW	3	52		28	0	30	SW	2	85		28	37	55	SW	2		26	35	55	SW	2	
Hải Vân	36	5	35	SW	3	50		27	0	35	SW	3	90		27	36	55	SW	2		26	35	60	SW	2	
Hoàng Sa	32	5	60	SSW	6	60		27	0	30	SSW	5	90		27	32	60	SSW	5		26	32	55	SSW	5	
Tam Kỳ	38	0	35	SSW	3	50		26	0	35	SSW	2	92		26	38	25	SSW	2		27	37	35	SSW	2	
Thăng Bình	38	0	30	SSW	2	53		28	0	30	SSW	3	90		28	38	35	SSW	2		26	36	35	SSW	2	
Hội An	37	0	30	SSW	3	55		27	0	35	SSW	3	92		27	37	40	SSW	2		25	35	30	SSW	2	
Điện Bàn	37	0	30	SSW	3	53		28	0	30	SSW	3	90		28	37	30	SSW	2		26	35	30	SW	2	
Đại Lộc	36	0	35	SW	2	53		27	0	30	SW	2	89		27	36	35	SW	2		25	36	30	SW	2	
Núi Thành	37	0	30	SSW	3	53		28	0	40	SW	3	90		28	37	30	SSW	3		25	35	40	SSW	3	
Tiên Phước	37	0	25	SW	2	58		27	0	30	SW	2	89		27	35	35	SW	2		24	35	35	SW	2	
Trà My	35	5	60	SSW	2	55		25	0	40	SW	2	95		25	35	55	SSW	1		24	35	30	SW	1	
Khâm Đức	35	2	60	SSW	2	60		25	0	30	SW	2	94		25	35	30	SW	2		24	34	30	SW	2	
Thạnh Mỹ	35	0	30	SW	3	58		26	0	35	SW	2	92		26	35	30	SW	2		25	35	35	SW	2	
Quế Sơn	36	0	30	SSW	3	58		26	0	30	SW	1	92		26	36	25	SW	1		25	34	40	SW	1	
Đông Giang	35	3	55	SSW	2	60		25	0	25	SW	1	95		25	35	60	SW	2		25	34	60	SW	2	
Tây Giang	35	3	60	SSW	2	60		25	0	30	SSW	1	93		25	35	60	SSW	1		24	34	60	SSW	1	

Điểm dự báo	26/08/2026				27/08/2026				28/08/2026				29/08/2026				30/08/2026				31/08/2026				01/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	28	36	25		27	36	30		27	35	35		27	35	40		28	34	30		27	34	60		26	33	35		8
Cẩm Lệ	27	36	30		26	35	35		26	35	30		25	34	40		25	34	60		26	34	60		25	34	30		10
Sơn Trà	26	35	55		25	35	25		25	34	60		25	34	55		25	34	60		25	34	60		25	34	30		25
Hòa Khánh	26	37	30		26	36	30		26	35	60		26	35	55		26	34	30		26	35	30		26	35	35		15
Ngũ Hành Sơn	25	35	35		25	35	25		25	34	30		25	34	60		25	34	40		25	34	40		25	34	30		5
Hòa Tiến	26	35	30		25	35	30		25	35	25		25	34	55		25	34	30		25	34	30		25	34	25		20
Hải Vân	26	35	30		25	34	60		25	34	30		25	34	55		25	34	30		25	34	30		25	34	35		25
Hoàng Sa	26	32	55		25	32	35		25	32	40		25	32	35		25	32	25		25	32	35		25	32	30		35
Tam Kỳ	27	36	35		26	36	25		26	35	25		26	35	60		26	35	40		26	34	30		26	34	30		20
Thăng Bình	26	36	60		26	36	30		26	34	30		26	34	55		26	34	60		26	34	30		26	34	55		20
Hội An	25	35	60		25	35	25		25	34	30		25	34	35		25	34	60		25	34	30		25	34	30		15
Điện Bàn	26	35	35		26	35	30		26	35	35		26	34	35		26	33	60		26	33	60		26	33	60		20
Đại Lộc	25	36	30		25	36	30		25	35	30		25	35	35		25	34	60		25	34	25		25	34	30		5
Núi Thành	25	35	55		25	35	60		25	34	40		25	34	35		25	35	30		25	35	35		25	35	25		20
Tiên Phước	24	35	60		24	35	30		24	34	30		24	34	30		24	33	30		24	33	35		24	33	30		15
Trà My	24	35	35		24	35	60		24	34	30		24	34	40		24	34	35		24	34	60		24	34	55		45
Khâm Đức	24	34	60		24	35	30		24	33	60		24	33	60		24	33	30		24	33	60		24	33	60		30
Thạnh Mỹ	25	35	25		24	35	30		24	34	30		24	34	30		24	34	35		24	34	60		24	34	55		30
Quế Sơn	25	34	60		23	34	30		23	34	55		23	34	25		23	34	35		23	34	60		23	34	60		25
Đồng Giang	25	34	60		23	34	55		23	33	55		23	33	60		23	33	25		23	33	55		23	33	60		35
Tây Giang	24	34	60		24	34	60		24	33	60		24	33	60		24	33	30		24	33	60		24	33	60		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30, ngày 23/08/2026

Tin phát lúc: 04h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thanh Bằng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Đơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn